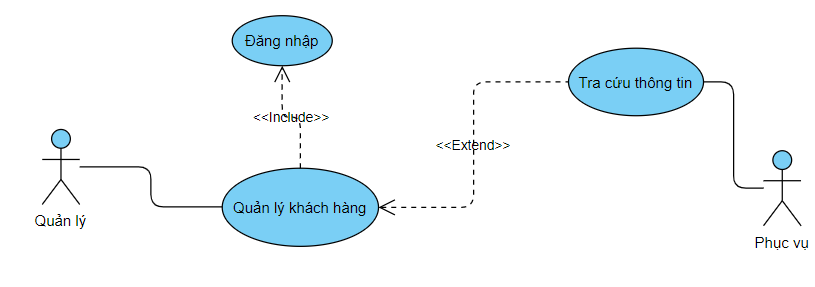
Use case quản lý khách hàng

Đặc tả use case



Chức năng quản lý khách hàng

|  |
| --- |
| Tóm tắt:  Use case bắt đầu khi quản lý muốn thực hiện chức năng quản lý khách hàng. Hệ thống cho phép người dùng tạo, xóa, thay đổi thông tin của một nhóm khách hàng nào đó. |
| Dòng sự kiện chính:   * Thêm khách hàng:   +Nhấp vào nút thêm khách hàng  + Nhập thông tin khách hàng vào form đăng kí khách hàng.  + Bấm nút thêm thì thông tin khách hàng sẽ được thêm vào CSDL  +Cửa sổ thêm khách hàng đóng lại  +Danh sách thông tin khách hàng sẽ được làm mới cùng với thông tin khách hàng mới thêm  - Sửa khách hàng:  + Chọn khách hàng từ danh sách khách hàng  +Nhấp vào nút sửa khách hàng  +Cửa sổ thông tin khách hàng sẽ được load lên form, sau đó Admin chỉ cần sửa những thông tin muốn sửa.  + Khi bấm sửa thông tin hệ thống sẽ cập nhật thông tin vào CSDL  +Danh sách thông tin khách hàng sẽ được làm mới cùng với thông tin khách hàng vừa sửa.  - Xóa khách hàng:  + Chọn khách hàng cần xóa dưới Danh sách.  +Nhấp vào nút xóa khách hàng  +Hiện thông báo “ bạn có chắc việc thay đổi ”  +Người dùng chọn có hoặc không.  +Nếu chọn có hệ thống sẽ cập nhật lại CSDL và hiện thông báo “ Hoàn thành công việc ” |
| Dòng sự kiện phụ:   * Tạo nhóm khách hàng:   + Nếu Quản lý nhập thiếu thông tin trên form: +Thông báo điền chưa đủ thông tin.  + Nếu Quản lý nhập sai thông tin: Thông báo nhập sai thông tin.   * Xóa nhóm khách hàng:   + Nếu Quản lý không xác nhận yêu cầu xóa: Nhóm khách hàng không được xóa.  + Nếu nhóm khách hàng tồn tại khách hàng thì không thể xóa nhóm khách hàng đó.   * Thay đổi thông tin:   + Nếu Quản lý nhập thiếu thông tin trên form: Thông báo điền chưa đủ thông tin.  + Nếu Quản lý nhập sai thông tin: Thông báo nhập sai thông tin. |
| Tiền điều kiện:  Bắt buộc phải thông qua bước đăng nhập  Và tài khoản đăng nhập phải có quyền thuộc cấp quản lý |
| Hậu điều kiện:   * Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu được thay đổi và sẵn sàng để tiếp tục cập nhật. |

Chức năng tra cứu thông tin khách hàng

|  |
| --- |
| Tóm tắt:  Use case bắt đầu khi nhân viên hoặc quản lý muốn thực hiện chức năng tra cứu thông tin khách hàng. Hệ thống cho phép người dùng tìm kiếm theo tên, mã, cấp ưu đãi, sđt. |
| Dòng sự kiện chính:   * Người dùng nhấp vào combo box có giá trị mặc định là tên * Danh mục các phần: tên, mã, sđt, cấp hiện xuống * Người dùng chọn giá trị   +Người dùng nhập tên vào thành tìm kiếm  +Người dùng bấm nút tìm kiếm  +Hệ thống sẽ lọc danh sách từ thông tin trên thanh tìm kiếm  +Danh sách tìm kiếm hiện ra trên màn hình dựa theo thông tin và danh mục phần muốn tìm |
| Dòng sự kiện phụ:  +Nếu không có mục thông tin nào như tìm kiếm thì thông báo “Không tìm thấy” |
| Tiền điều kiện:  -Không có |
| Hậu điều kiện:   * Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu sẵn sàng để cho phép lấy thông tin. |